

TẬP ĐOÀN
BUU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM

BỆNH VIỆN BUU ĐIỆN

Số: *1355* /BVBD-KD&ĐT

V/v: Yêu cầu báo giá TBYT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày *18* tháng 5 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Bưu điện có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu thuộc dự án “Mua sắm thiết bị y tế giai đoạn 2 năm 2026 của Bệnh viện Bưu điện” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Bưu điện - Số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Phòng Văn thư – Bệnh viện Bưu điện

Địa chỉ: Số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội

Số điện thoại: 024.32252841

Email: *phongkddt@benhvienbuudien.vn*

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư, Bệnh viện Bưu điện - Số 49 phố Trần Điền, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội.

Đồng thời gửi bản Báo giá scan qua email: *phongkddt@benhvienbuudien.vn*.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ *13* h *30* ngày *18* tháng 5 năm 2026 đến trước *16* h ngày *28* tháng 5 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 150 ngày, kể từ ngày *28* tháng 5 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính	Đơn vị sử dụng
1	Đèn đặt nội khí quản có gắn camera	Phụ lục 01 đính kèm	02	Bộ	Khoa Gây mê hồi sức: 01 bộ Khoa Gây mê - HSCC: 01 bộ
2	Máy siêu âm xách tay (01 đầu dò convex đa tần, 01 đầu dò linear đa tần)	Phụ lục 01 đính kèm	01	Cái	Khoa Gây mê hồi sức
3	Máy thở đa chức năng	Phụ lục 01 đính kèm	01	Cái	Khoa Gây mê - Hồi sức cấp cứu
4	Tủ nuôi cấy phôi	Phụ lục 01 đính kèm	02	Cái	Trung tâm Hỗ trợ sinh sản
5	Máy tập thụ động khớp gối, khớp háng, khớp cổ chân (CPM)	Phụ lục 01 đính kèm	02	Cái	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng
6	Khung tập đa năng	Phụ lục 01 đính kèm	01	Cái	Khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng
7	Máy tập thụ động khớp gối	Phụ lục 01 đính kèm	03	Cái	Khoa Ngoại Tổng hợp
8	Máy theo dõi thần kinh trong phẫu thuật	Phụ lục 01 đính kèm	01	Cái	Khoa Ngoại Tổng hợp
9	Máy chườm lạnh khớp gối, cột sống	Phụ lục 01 đính kèm	02	Cái	Khoa Ngoại Tổng hợp
10	Máy theo dõi sản khoa hai chức năng	Phụ lục 01 đính kèm	02	Cái	Khoa Sản
11	Giường đẻ	Phụ lục 01 đính kèm	01	Cái	Khoa Sản
12	Bồn tắm bé	Phụ lục 01 đính kèm	02	Cái	Khoa Sản

2. Mẫu Báo giá: Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các đơn vị.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P. KD&ĐT.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Thanh Tú

PHỤ LỤC 01
CẤU HÌNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA CÁC THIẾT BỊ
(Kèm theo công văn số: 1355 /BVBD-KD&ĐT ngày 18 tháng 5 năm 2026)

I	ĐÈN ĐẶT NỘI KHÍ QUẢN CÓ GẮN CAMERA
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.
	- Nhà sản xuất (máy chính) đạt chứng chỉ chất lượng: ISO 13485
	- Nguồn điện sử dụng: Pin sạc
	- Môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C
	+ Độ ẩm tối đa: ≥ 70 %
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ; phụ kiện tối thiểu bao gồm:
	+ Hộp đựng: 01 cái
	+ Bộ sạc: 01 bộ
	+ Bộ lưới đặt dùng nhiều lần: 01 bộ
	+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	- Là thiết bị dùng trong đặt nội khí quản có camera và màn hình kèm theo để quan sát.
	Tay cầm:
	- Camera tích hợp
	+ Camera, độ phân giải: ≥ 300.000 pixel
	+ Độ rộng góc quan sát của Camera (trường quan sát): ≥ 60 độ
	- Công nghệ cảm biến hình ảnh kỹ thuật số
	- Sử dụng nguồn sáng LED, cường độ sáng: ≥ 800 lux
	Lưới đặt:
	- Sử dụng với loại lưới đặt dùng nhiều lần, làm bằng thép không gỉ hoặc hợp kim nhôm
	- Bộ lưới đặt cung cấp tối thiểu: 4 loại kích cỡ khác nhau
	Màn hình điều khiển cảm ứng
	- Loại màn hình màu cảm ứng LCD/TFT hoặc tương đương
	- Kính thước: ≥ 3.5 inch
	- Độ phân giải màn hình: $\geq 640 \times 480$ Pixel
	- Có chức năng xem thời gian thực, xem lại, chụp ảnh, quay video.
	- Có cổng kết nối tối thiểu: USB
	- Tín hiệu video ngõ ra: RGB/HDMI
	Các chức năng khác:
	- Có chức năng chống sương mù hoặc đọng hơi.
	- Có bộ nhớ tích hợp hoặc tháo rời: ≥ 8 Gb
	- Có pin sạc:
	+ Thời gian làm việc: ≥ 200 phút
	+ Loại Pin: loại Lithium hoặc tương đương
	+ Dung lượng pin: ≥ 1500 mAh
	+ Thời gian sạc: Tối đa ≤ 4 giờ
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 1 và Cơ sở 2 Bệnh viện Bưu điện.

	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
II	MÁY SIÊU ÂM XÁCH TAY (01 ĐẦU DÒ CONVEX ĐA TẦN, 01 ĐẦU DÒ LINEAR ĐA TẦN)
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Hàng mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.
	- Nhà sản xuất (máy chính) đạt chứng chỉ chất lượng: ISO 13485
	- Yêu cầu xuất xứ (máy chính, đầu dò): Các nước thuộc nhóm G7
	- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz
	- Môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C
	+ Độ ẩm tối đa: ≥ 70 %
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ; phụ kiện tối thiểu gồm:
	+ Đầu dò Convex đa tần: 01 cái
	+ Đầu dò Linear đa tần: 01 cái
	+ Xe đẩy chính hãng: 01 cái
	+ Ấc quy: 01 cái
	+ Phần mềm hỗ trợ nhìn rõ kim sinh thiết: 01 bộ
	+ Phần mềm Doppler xung (PW) và Doppler liên tục (CW) 01 bộ
	+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt : 1 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	Ứng dụng: máy siêu âm dùng cho thăm khám mạch máu, thần kinh, bộ phận nhỏ
	Thông số chung:
	a. Máy chính
	- Số cổng kết nối đầu dò ≥ 03 cổng
	- Dung lượng ổ cứng: ≥ 128 GB
	- Thang xám ≥ 256 mức
	- Định dạng file đầu ra: Tối thiểu MP4, JPEG
	- Có tính năng quản lý hình ảnh DICOM
	Pin sạc
	+ Tích hợp trong máy chính hoặc trên xe đẩy
	+ Thời gian hoạt động ≥ 60 phút
	Màn hình:
	+ Màn hình hiển thị: LED hoặc LCD màu: $\geq 15,5$ inches; Độ phân giải: $\geq (1920 \times 1080)$ pixel
	+ Màn hình/ Bảng điều khiển cảm ứng: ≥ 10 inch
	Các chế độ hình ảnh và hiển thị:
	- Chế độ B-Mode
	- M-Mode

- Chế độ Doppler màu
- Chế độ Doppler năng lượng
- Chế độ Doppler xung PW
- Doppler liên lục
Các kiểu hiển thị hình ảnh tối thiểu có các chế độ sau:
- Tỷ lệ hiển thị hình ảnh:
+ 1/3 và 2/3
+ 1/2 và 1/2
+ 2/3 và 1/3
- Hình ảnh đôi
- Có chức năng Write Zoom (chú thích)
Chức năng đo đạc và phân tích cơ bản:
Các phép đo hình ảnh 2D:
- Khoảng cách
- Chu vi
- Diện tích
- Độ sâu
- Thể tích
Các phép đo trong M-mode:
- Khoảng cách
- Độ dốc
- Thời gian.
- Nhịp tim
Các phép đo trong mode Doppler:
- Vận tốc
- Thời gian
- Chỉ số kháng lực
- Tích phân vận tốc theo thời gian (VTI)
- Tỷ lệ tâm thu / tâm trương (S/D)
Các phép đo/tính trong Cơ xương khớp:
- Góc hông
- Tỷ lệ d:D
Thông số đầu dò:
b. Đầu dò Convex
- Tính năng: Ứng dụng siêu âm tổng quát ổ bụng, sản phụ khoa, thần kinh
- Số chấn tử: ≥ 125
- Tần số: Từ ≤ 2 đến ≥ 5 MHz
c. Đầu dò Linear
- Tính năng: Ứng dụng siêu âm mạch máu, lồng ngực, cơ xương khớp, thần kinh, phần nông
- Số chấn tử: ≥ 190
- Tần số: Từ ≤ 5 đến ≥ 12 MHz
Khả năng kết nối:
- Tối thiểu có cổng kết nối: USB ≥ 03 cổng, Ethernet.
- Có định dạng ảnh DICOM, kết nối với hệ thống PACS bệnh viện
Tính năng khác
- Có khả năng nâng cấp sử dụng đầu dò tim qua ngã thực quản
4. CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC

	- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 1 Bệnh viện Buu điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
III	MÁY THỞ ĐA CHỨC NĂNG
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Hàng hóa mới 100%, sản xuất từ năm 2026 trở về sau
	- Nhà sản xuất (máy chính) đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng: ISO 13485
	- Yêu cầu xuất xứ (máy chính): Các nước thuộc EU hoặc nhóm G7;
	- Nguồn điện sử dụng: 220V/50 Hz
	- Điều kiện môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C
	+ Độ ẩm tối đa: ≥ 70 %
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính và phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ, phụ kiện tối thiểu bao gồm:
	+ Van thở ra: 01 cái
	+ Cảm biến lưu lượng sử dụng nhiều lần: 01 cái
	+ Bộ dây thở người lớn, trẻ em dùng nhiều lần: 02 bộ
	+ Mặt nạ thở không xâm nhập người lớn, trẻ em: 02 cái
	+ Phổi giả: 01 cái
	+ Máy làm ẩm, bình làm ẩm: 01 bộ
	+ Bộ phun khí dung tích hợp: 01 bộ
	+ Xe đẩy máy: 01 cái
	+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	Tính năng chung:
	- Được sử dụng để hỗ trợ thông khí cho bệnh nhân người lớn, trẻ em
	- Có các chế độ thông khí xâm nhập và không xâm nhập
	- Sử dụng cảm biến oxy công nghệ thuận từ (từ trường) hoặc siêu âm
	- Màn hình màu cảm ứng, kích thước: ≥ 15 inch
	- Có thể điều chỉnh/hiển thị ≥ 3 biểu đồ dạng sóng hoặc vòng lặp
	- Có chức năng theo dõi/đo thông số P0.1 và chỉ số thở nhanh nông
	- Sử dụng nguồn khí trung tâm
	+ Nguồn cung cấp O2: từ $\leq 2,7$ đến ≥ 6 bar
	+ Nguồn cung cấp Khí nén: từ $\leq 2,7$ đến ≥ 6 bar
	- Có chức năng an toàn, cảnh báo:
	+ Cảnh báo thể tích lưu thông khí
	+ Cảnh báo áp lực
	+ Tần số thở
	+ Ngưng thở
	Chế độ (mode) thông khí sau:

	+ Chế độ hỗ trợ/kiểm soát thể tích VC
	+ Chế độ hỗ trợ/kiểm soát áp lực PC
	+ Chế độ hỗ trợ/kiểm soát thể tích, điều hòa áp lực PRVC hoặc tương đương
	+ Chế độ thông khí bắt buộc ngắt quãng đồng thì theo thể tích SIMV(VC) + PS hoặc tương đương
	+ Chế độ thông khí bắt buộc ngắt quãng đồng thì theo áp lực SIMV(PC) + PS hoặc tương đương
	+ Chế độ thông khí hỗ trợ áp lực CPAP/PS hoặc tương đương
	+ Chế độ thông khí không xâm nhập NIV hoặc NIV PC hoặc tương đương
	+ Chế độ thông khí xả áp đường thở APRV hoặc Bi-Vent/APRV
	- Chế độ thông khí dự phòng
	Các thông số theo dõi:
	- Thể tích khí lưu thông thở vào và thở ra
	- Thông khí phút thở vào và thở ra
	- Áp lực trung bình đường thở
	- Áp lực đỉnh đường thở
	- Áp lực bình nguyên
	- Lưu lượng cuối kì thở ra
	- Tần số thở
	- Tần số tự thở
	- Trở kháng thì hít vào
	Các thông số cài đặt thở máy:
	- Tần số thở: Từ ≤ 5 đến ≥ 50 nhịp/phút
	- Thể tích khí lưu thông: Từ ≤ 10 mL đến ≥ 1000 mL
	- Áp lực dương cuối kì thở ra (PEEP): Từ ≤ 1 đến ≥ 50 cmH ₂ O hoặc mbar
	- Nồng độ oxy thở vào (O ₂): từ 21% đến 100%
	- Tỷ lệ thở vào/thở ra (I:E)
	- Thông khí phút (MV): Từ ≤ 0.3 đến ≥ 60 lít/phút
	- Thời gian thở vào: từ ≤ 0.25 đến ≥ 5 giây
	- Thời gian ngưng thở vào (T _{pause})
	- Trigger bệnh nhân:
	+ Mức trigger lưu lượng: từ ≤ 1 đến ≥ 2 l/phút
	+ Kết thúc thở vào (trigger thở ra): từ 5 đến $\geq 70\%$ mức lưu lượng đỉnh
	Tính năng khác:
	- Có pin dự phòng trong máy, thời gian hoạt động ≥ 80 phút
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 2, Bệnh viện Bru điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (có bao gồm hiệu lực báo giá)
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.

IV	TỦ NUÔI CÂY PHÔI
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Hàng mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.
	- Nhà sản xuất (máy chính) đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485
	- Yêu cầu xuất xứ (máy chính): các nước thuộc Châu Âu
	- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz
	- Môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C
	+ Độ ẩm tối đa: ≥ 70 %
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ, phụ kiện tối thiểu bao gồm:
	+ Màng lọc khí: 01 cái
	+ Bình làm ẩm: 01 cái
	+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	- Thuộc dòng tủ benchtop
	- Cung cấp môi trường nhiệt độ có kiểm soát cho sự phát triển của giao tử/phôi trong điều trị hỗ trợ sinh sản/thụ tinh trong ống nghiệm
	- Có cảnh báo bằng âm thanh, đèn nháy
	- Cảnh báo khi mất điện, nhiệt độ chưa sẵn sàng hoặc ngoài phạm vi cài đặt.
	- Có cổng hoặc đầu ra cho báo động
	- Số buồng nuôi cấy: ≥ 2 buồng
	- Đĩa nuôi cấy sử dụng cho tủ tối thiểu 3 loại đĩa; công suất chứa tối thiểu của tủ đối với:
	+ Loại đĩa NUNC 30 mm hoặc 35 mm: ≥ 20 đĩa
	+ Loại đĩa NUNC 60 mm: ≥ 8 đĩa
	+ Loại đĩa SparMED 4 giếng hoặc NUNC 4 giếng: ≥ 8 đĩa
	- Phạm vi điều khiển nhiệt độ tối đa: ≥ 40 độ C
	- Lưu lượng khí tối đa: ≤ 900 ml/phút (≤ 54 lít/giờ)
	- Nguồn cung cấp khí cho tủ: khí trộn sẵn (premixed gas)
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 1 Bệnh viện Bưu điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (bao gồm hiệu lực báo giá).
V	MÁY TẬP THỤ ĐỘNG KHỚP GỐI, KHỚP HÁNG, KHỚP CỔ CHÂN (CPM)
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Hàng mới 100%, sản xuất 2026 trở về sau

	- Nhà sản xuất (máy chính) đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485
	- Yêu cầu xuất xứ (máy chính): các nước thuộc EU
	- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hzchỗ
	- Môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C
	+ Độ ẩm tối đa: ≥ 70 %
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính kèm phụ kiện chuẩn: 01 bộ, phụ kiện tối thiểu bao gồm:
	+ Bảng điều khiển cầm tay: 01 cái
	+ Màn hình hiển thị: 01 cái
	+ Bộ tập khớp cổ chân: 01 bộ
	+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	- Là thiết bị tập vận động cho khớp háng, khớp gối và khớp cổ chân
	- Các thông số điều chỉnh:
	+ Giới hạn duỗi đầu gối: ≤ 0 độ
	+ Giới hạn gập đầu gối: ≥ 110 độ
	+ Giới hạn duỗi cổ chân: ≥ 40 độ
	+ Giới hạn gập cổ chân: ≤ 25 độ
	+ Tốc độ di chuyển
	+ Thời gian làm việc
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 1 và cơ sở 2 Bệnh viện Bưu điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu Có) kèm theo (bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (bao gồm hiệu lực báo giá)..
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
VI	KHUNG TẬP ĐA NĂNG
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Hàng mới 100%, sản xuất 2026 trở về sau
	- Nhà sản xuất (Khung tập) đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485.
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Khung tập kèm phụ kiện chuẩn: 01 bộ phụ kiện tối thiểu bao gồm:
	- Bộ ghế tập cơ đùi: 01 bộ
	- Bộ tập sấp ngửa bàn tay: 01 bộ
	- Bộ tập quay khớp cổ tay: 01 bộ
	- Bộ tập cho ngón tay: 01 bộ
	- Bộ tập quay cánh tay: 01 bộ
	- Bộ tập khớp vai: 1 bộ
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	- Tải trọng bệnh nhân tối đa: ≥ 120 kg

	- Chất liệu thép sơn tĩnh điện hoặc tương đương
	- Có thể thực hiện: ≥ 5 bài tập trên thiết bị:
	+ Khung quay tập khớp vai
	+ Ròng rọc
	+ Tập xoay cổ tay
	+ Gập duỗi vai
	+ Tập cơ tứ đầu đùi
	- Kích thước: 700 x 1000 x 1850 mm ($\pm 5\%$)
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 1, Bệnh viện Bru điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu Có) kèm theo (bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
VII	MÁY TẬP THỤ ĐỘNG KHỚP GỐI
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Hàng mới 100%, sản xuất 2026 trở về sau
	- Nhà sản xuất (máy chính) đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485.
	- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính kèm phụ kiện chuẩn: 01 máy, phụ kiện tối thiểu gồm:
	+ Điều khiển cầm tay: 01 cái
	+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	- Là thiết bị tập vận động cho khớp gối
	- Khung sườn Inox hoặc tương đương
	- Điều chỉnh được chiều dài tùy thuộc vào chiều dài của chi
	- Điều chỉnh được góc gập – duỗi gối
	- Có chế độ hẹn thời gian tắt
	- Máy có chế độ tự động hoặc điều khiển bằng tay
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 1 Bệnh viện Bru điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.

VIII.	MÁY THEO DÕI THẦN KINH TRONG PHẪU THUẬT
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Hàng mới 100%, sản xuất 2026 trở về sau
	- Nhà sản xuất (máy chính) đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485
	- Xuất xứ (máy chính): Các nước thuộc Châu Âu hoặc nhóm G7
	- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz
	- Môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 20 độ C
	+ Độ ẩm tối đa: ≥ 60 %
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính và bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ, phụ kiện tối thiểu bao gồm:
	+ Bộ khuếch đại: 01 bộ
	+ Bộ kích thích thính giác: 01 bộ
	+ Bộ kích thích thị giác: 01 bộ
	+ Bộ kích thích điện xuyên sọ (TCS): 01 bộ
	+ Bộ kích thích dòng thấp: 01 bộ
	+ Thiết bị thu hình: 01 cái
	+ Cáp kết nối: 01 bộ
	+ Điện cực đầu dò đơn cực: 01 cái
	+ Điện cực đầu dò lưỡng cực: 01 cái
	+ Điện cực kim dưới da các loại: 60 cái
	+ Máy tính: 01 Bộ
	+ Xe đẩy: 01 cái
	+ Lru điện ≥ 1 KVA (online): 01 cái
	+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	- Ứng dụng: theo dõi sinh lý thần kinh trong phẫu thuật, tối thiểu bao gồm: Phẫu thuật cột sống, phẫu thuật thần kinh, mạch máu
	Máy chính:
	- Có kết nối với máy tính
	- Bộ khuếch đại:
	+ Số kênh bộ khuếch đại: ≥ 24 kênh
	- Trở kháng đầu vào: ≥ 10 M Ω
	- Tần số quét (băng thông): từ $\leq 0,3$ Hz đến ≥ 500 Hz
	- Tần số kích thích dòng điện: Từ $\leq 0,5$ đến ≥ 60 Hz
	Hệ thống phần mềm:
	Phần mềm theo dõi trong phẫu thuật bao gồm:
	- Theo dõi điện thế gọi cảm giác (SSEP)
	- Theo dõi điện thế gọi vận động (MEP)
	- Theo dõi điện thế gọi thính giác (BAEP)
	- Theo dõi điện thế gọi thị giác (VEP)
	- Theo dõi điện não (EEG)
	- Theo dõi điện cơ (EMG)
	- Theo dõi giãn cơ, gây mê (TOF)
	- Theo dõi sóng (D Wave)
	- Ghi hình trong phẫu thuật (Video)
	Máy tính:
	- Bộ vi xử lý (CPU) Core i7 hoặc tốt hơn

	- RAM: $\geq 16\text{GB}$
	- Ổ cứng: $\geq 1\text{TB}$, SSD
	- Màn hình: ≥ 21 inch
	- Chuột quang, bàn phím
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 1 Bệnh viện Bru điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
IX.	MÁY CHƯỜM LẠNH KHỚP GỐI, CỘT SỐNG
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Hàng mới 100%, sản xuất 2026 trở về sau
	- Nhà sản xuất (máy chính) đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001 hoặc tương đương
	- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính và bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ, phụ kiện tối thiểu bao gồm:
	+ Dây dẫn truyền hơi lạnh: 01 cái
	+ Băng chườm lạnh khớp gối: 01 cái
	+ Băng chườm lạnh khớp vai trái: 01 cái
	+ Băng chườm lạnh khớp vai phải: 01 cái
	+ Băng chườm lạnh cột sống lưng: 01 cái
	+ Băng chườm lạnh cổ chân, bàn chân: 01 cái
	+ Băng chườm lạnh khuỷu tay gấp góc: 01 cái
	+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	- Thiết bị điều trị cho bệnh nhân sau phẫu thuật, bệnh nhân chấn thương cấp tính để giảm sưng nề giảm đau, vị trí điều trị tối thiểu: cột sống, chi trên, chi dưới.
	- Sử dụng nước lạnh hoặc đá lạnh
	- Cài đặt áp suất: từ ≤ 5 đến ≥ 70 mmHg
	- Cài đặt thời gian điều trị tối đa: ≥ 60 phút
	- Cài đặt nhiệt độ: từ ≤ 6 đến ≥ 13 độ C
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 1 Bệnh viện Bru điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (có bao gồm hiệu lực báo giá).

	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
X.	MÁY THEO DÕI SẢN KHOA HAI CHỨC NĂNG
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2026 trở về sau.
	- Nhà sản xuất đạt chứng chỉ chất lượng: ISO 13485
	- Yêu cầu xuất xứ (máy chính): Các nước thuộc nhóm G7;
	- Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz
	- Môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C
	+ Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính và phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ, phụ kiện tối thiểu bao gồm:
	+ Đầu dò theo dõi tim thai: 02 cái
	+ Đầu dò theo dõi con co tử cung: 01 cái
	+ Thất lưng cố định đầu dò: 04 cái
	+ Lọ gel: 01 lọ
	+ Giấy in: 01 tập
	+ Xe đẩy: 01 cái
	+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	- Ứng dụng: Dùng để theo dõi không xâm lấn: Nhịp tim thai, con co tử cung.
	- Có khả năng theo dõi song thai và có thể nâng cấp theo dõi cả thai ba
	- Màn hình màu cảm ứng ≥ 6.5 inch
	- Kết quả in ra thể hiện tối thiểu các thông số: nhịp tim thai, con co tử cung, thời gian (giờ phút, ngày tháng), thông tin bệnh nhân.
	Đầu dò siêu âm:
	- Phương pháp đo: siêu âm Doppler xung hoặc tương đương
	- Giải đo nhịp tim: từ ≤ 50 đến ≥ 240 nhịp/phút
	- Tần số siêu âm: 1.0 MHz ($\pm 10\%$)
	Đầu dò con co tử cung:
	- Chức năng: theo dõi con co tử cung.
	- Phương pháp đo bằng cảm biến lực căng hoặc tương đương.
	- Phạm vi đo: ≥ 100 đơn vị.
	Cảnh báo:
	- Cảnh báo bằng âm thanh, hình ảnh:
	+ Cảnh báo nhịp tim thai nhi
	+ Cảnh báo lỗi do máy
	Máy in:
	- Phương pháp in nhiệt
	- Độ phân giải ≥ 8 chấm/mm
	Xe đẩy:
	- Có 4 bánh xe: có khóa để di chuyển và cố định
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 1, Bệnh viện Bưu điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực

	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (có bao gồm hiệu lực báo giá)
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
XI.	GIƯỜNG ĐỂ
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Hàng mới 100%, sản xuất 2026 trở về sau
	- Nhà sản xuất (Giường để) đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485
	- Yêu cầu xuất xứ (Giường để): Các nước thuộc EU hoặc nhóm G7
	- Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz
	- Môi trường hoạt động:
	+ Nhiệt độ: ≥ 30 độ C
	+ Độ ẩm: $\geq 70\%$
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Giường để kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ, phụ kiện tối thiểu bao gồm:
	+ Bộ điều khiển cho bệnh nhân: 02 bộ
	+ Bộ điều khiển cho nhân viên y tế: 02 bộ
	+ Đệm giường: 01 cái
	+ Tấm chắn đầu giường: 01 cái
	+ Thành chắn: 02 cái
	+ Bộ đỡ bắp chân: 01 bộ
	+ Tay vịn cho sản phụ: 01 bộ
	+ Khay hoặc chậu đựng nước thải: 01 cái
	+ Cọc truyền dịch: 01 cái
	+ Pin tích hợp: 01 bộ
	+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	- Loại Giường để điều khiển bằng điện.
	Tính năng chung
	- Giường để tạo được các tư thế:
	+ Tư thế ghé với phần chân hạ thấp
	+ Tư thế quỳ
	+ Tư thế nằm nghiêng
	- Bộ điều khiển cho bệnh nhân: tích hợp mặt trong của thành chắn có tối thiểu các chức năng:
	+ Nâng/hạ phần lưng hoặc phần đầu
	+ Nâng/hạ phần chân hoặc chiều cao Giường
	- Bộ điều khiển điện cho nhân viên y tế ở mặt ngoài của giường có tối thiểu các chức năng:
	+ Nâng/hạ phần lưng hoặc phần đầu
	+ Nâng/hạ phần chân
	+ Nâng/hạ độ cao/thấp của giường

	- Tay vịn cho sản phụ: Gắn hai bên khung giường, có thể gấp gọn khi không sử dụng.
	- Có khóa bánh trung tâm
	- Khay hoặc Chậu đựng chất thải có thể được tháo ra khỏi bàn
	- Tấm chắn đầu giường có thể tháo rời
	Thông số kỹ thuật
	- Kích thước (Dài x rộng): 230 x 100 cm ($\pm \leq 5\%$)
	- Điều chỉnh chiều cao giường (bao gồm cả đệm): Từ ≤ 61 đến ≥ 90 cm
	- Góc nâng/hạ phần lưng hoặc đầu tối đa: ≥ 60 độ
	- Phạm vi dịch chuyển nâng/hạ phần chân: ≥ 17 cm
	- Góc điều chỉnh độ dốc giường tối đa: ≥ 8 độ
	- Đường kính bánh xe ≥ 15 cm
	- Tải trọng bệnh nhân tối đa: ≥ 220 kg
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 1, Bệnh viện Bưu điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (có bao gồm hiệu lực báo giá)
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
XII	BỒN TẮM BÉ
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Hàng mới 100%, sản xuất 2026 trở về sau
	- Nhà sản xuất (Bồn tắm) đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485
	- Nguồn điện sử dụng: 220V, 50Hz
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Bồn tắm kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ, phụ kiện tối thiểu bao gồm:
	+ Vòi nước inox : 01 cái
	+ Chậu tắm: 01 cái
	+ Cảm biến đóng mở nước: 02 cái
	+ Hệ thống lọc nước thô: 01 bộ
	+ Hệ thống lọc tinh: 02 bộ
	+ Hệ thống UV: 01 bộ
	+ Bình nước nóng/ hệ thống làm ấm nước: 01 bộ
	+ Công tắc gói: 02 cái
	+ Bơm tăng áp: 01 cái
	+ Đèn LED chiếu sáng: 01 cái
	+ Đèn sưởi ấm: 01 bộ
	+ Đồng hồ hiển thị nhiệt độ và độ ẩm môi trường: 01 cái
	+ Đồng hồ cài đặt và hiển thị nhiệt độ nước: 01 cái
	+ Đệm lót đặt bé: 01 cái
	+ Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ

3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	- Bồn tắm liền khối, Chất liệu Composite hoặc inox 304 hoặc tốt hơn
	- Nguyên lý gia nhiệt: Gia nhiệt bằng trở kháng hoặc công nghệ hồng ngoại
	- Hệ thống cấp nước nóng có thiết bị chống giật
	- Có hệ thống điều khiển nhiệt độ nước.
	- Tự động ngắt khi nhiệt độ vượt ngưỡng cho phép.
	- Đèn sưởi ấm trẻ em: Sử dụng hồng ngoại hoặc tương đương
	- Hệ thống lọc 3 cấp gồm: 01 bộ lọc thô và 02 bộ lọc tinh.
	- Hệ thống diệt khuẩn bằng UV hoặc tương đương
	- Kích thước bồn (dài x rộng x cao): $\geq 1500 \times 600 \times 1200$ mm
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại Cơ sở 1, Bệnh viện Bưu điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 8 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo (có bao gồm hiệu lực báo giá)
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành (có bao gồm hiệu lực báo giá).
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.

PHỤ LỤC 02
MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: *1355* /BVBD-KD&ĐT ngày *18* tháng *5* năm 2026 của Bệnh viện Bưu điện)

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Bưu điện tại Công văn số ngày, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Tên thiết bị theo cách gọi của đơn vị báo giá ⁽³⁾	Đơn vị tính ⁽⁴⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽⁵⁾	Mã HS ⁽⁶⁾	Năm sản xuất ⁽⁷⁾	Xuất xứ ⁽⁸⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁹⁾	Đơn giá bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹¹⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹²⁾ (VND)
1	Đèn đặt nội khí quản có gắn camera		Bộ					02			
2	Máy siêu âm xách tay (01 đầu dò convex đa tần, 01 đầu dò linear đa tần)		Cái					01			
3	Máy thở đa chức năng		Cái					01			
4	Tủ nuôi cấy phôi		Cái					02			
5	Máy tập thụ động khớp gối, khớp háng, khớp cổ chân (CPM)		Cái					02			
6	Khung tập đa năng		Cái					01			
7	Máy tập thụ động khớp gối		Cái					03			

8	Máy theo dõi thần kinh trong phẫu thuật		Cái					01			
9	Máy chườm lạnh khớp gối, cột sống		Cái					02			
10	Máy theo dõi sản khoa hai chức năng		Cái					02			
11	Giường đẻ		Cái					01			
12	Bồn tắm bé		Cái					02			

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: tạm ứng tối đa 30% giá trị sau khi ký hợp đồng và thanh toán theo từng giai đoạn thực hiện hợp đồng.

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹³⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
 - (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
 - (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo cách gọi của đơn vị báo giá/ theo công bố của nhà sản xuất.
 - (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn vị tính của hàng hóa theo đúng yêu cầu trong Yêu cầu báo giá.
 - (5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
 - (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
 - (7), (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
 - (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
 - (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) tương ứng với từng thiết bị.
 - (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị.
 - (12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (13) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

